DANH SÁCH ĐĂNG KÝ THI ĐẤU

GIẢI BÓNG ĐÁ VÔ ĐỊCH QUỐC GIA - TOYOTA 2017 - Vòng đấu 14
Trận đấu: (VD1796) CLB Long An - CLB TP.Hồ Chí Minh - Ngày: 24/06/2017 - Giờ: 17:30 - Sân: Long An

Trọng tài		N.sinh	Quan chức		N.sinh	GSTĐ ký
Trọng tài:	Hoàng Anh Tuấn	1975	GSTĐ:	Trần Ngọc Thái Tuấn	1961	
Trợ lý trọng tài 1:	Nguyễn Như Phong	1972	GSTT:	Hồ Huy Hồng	1964	
Trợ lý trọng tài 2:	Nguyễn Ngọc Minh	1977	ĐPV:	Trần Phi Hùng	1972	
Trọng tài thứ tư:	Nguyễn Minh Thuận	1977	Cán bộ TT:	Võ Văn Huy	1966	

Đội chủ nhà: **CLB Long An**
Thành tích: [Thắng: 1] [Hòa: 2] [Thua: 10] - [Điểm: 5] - [Xếp hạng: 14] - Trang phục: Áo: đỏ - Quần: đen - Tất: đỏ

VT	Số	Họ và tên	Năm sinh	Tuổi	Cao/Nặng	Trận	B.thắng	Th.Vàng	Th.Đỏ
TM	84	Nguyễn Huỳnh Quốc Cường (GK)	1982	(35)	182/70	3	0	1	0
HV	60	Phạm Hoàng Lâm	1993	(24)	183/77	10	1	1	0
HV	96	Nguyễn Văn Nam	1989	(28)	170/60	12	0	2	0
TV	17	Nguyễn Tài Lộc (C)	1989	(28)	168/61	14	2	0	0
TV	6	Huỳnh Trần Đức Thịnh	1993	(24)	181/73	5	0	0	0
TV	8	Trần Vũ Phương Tâm	1989	(28)	168/66	8	1	2	0
TV	23	Hà Vũ Em	1998	(19)	167/62	9	1	1	0
TV	39	Sim Woon Sub	1990	(27)	174/72	0	0	0	0
TĐ	9	Lê Phạm Thành Long	1996	(21)	165/58	0	0	0	0
TĐ	11	Huỳnh Tấn Tài	1994	(23)	167/64	13	0	3	0
TĐ	79	Wander Luiz Queiroz Dias	1992	(25)	187/79	0	0	0	0
TM	26	Nguyễn Tiến Anh (GK)	1990	(27)	176/74	6	0	0	0
HV	2	Hồ Hải Phong	1986	(31)	177/73	1	0	0	0
HV	4	Nguyễn Thành Trung	1988	(29)	179/72	6	0	0	0
HV	5	Trần Bảo Anh	1991	(26)	160/56	5	0	1	0
HV	27	Nguyễn Nam Anh	1993	(24)	180/74	13	0	0	0
TV	7	Huỳnh Thiện Nhân	1991	(26)	172/65	9	0	0	0
TV	16	Nguyễn Trung Hiếu	1993	(24)	175/64	0	0	0	0
TV	68	Lương Hoàng Nam	1997	(20)	159/57	0	0	0	0
TĐ	24	Phan Tấn Tài	1990	(27)	176/68	12	0	2	0

Độ tuổi trung bình: Đội hình xuất phát: 25.6 / Toàn đội: 26.2

Trưởng đoàn: Lê Minh Trí — HLV trưởng: Nguyễn Minh Phương

Đội khách: **CLB TP.Hồ Chí Minh**
Thành tích: [Thắng: 4] [Hòa: 3] [Thua: 6] - [Điểm: 15] - [Xếp hạng: 9] - Trang phục: Áo: trắng - Quần: trắng - Tất: trắng

VT	Số	Họ và tên	Năm sinh	Tuổi	Cao/Nặng	Trận	B.thắng	Th.Vàng	Th.Đỏ
TM	77	Ng. Quốc Thiện Esele (GK)	1984	(33)	179/80	5	0	0	0
HV	20	Trương Đình Luật (C)	1983	(34)	174/75	13	1	2	0
HV	5	Đặng Văn Robert	1984	(33)	180/72	0	0	0	0
HV	89	Âu Văn Hoàn	1989	(28)	167/60	12	0	3	0
TV	8	Victor Manuel Ormazabal	1985	(32)	179/72	13	6	0	0
TV	13	Đoàn Việt Cường	1985	(32)	172/66	0	0	0	0
TV	15	Nguyễn Hữu Tuấn	1992	(25)	178/69	9	0	0	0
TV	17	Nguyễn Minh Trung	1992	(25)	170/67	13	0	1	0
TV	18	Trần Thanh Bình	1993	(24)	165/64	13	1	2	0
TV	21	Vũ Quang Nam	1992	(25)	180/78	0	0	0	0
TĐ	27	Da Sylva Dominique	1989	(28)	180/76	0	0	0	0
TM	1	Đinh Xuân Việt (GK)	1983	(34)	185/75	9	0	1	0
HV	2	Lê Minh Hòa	1990	(27)	168/63	1	0	0	0
HV	6	Châu Lê Phước Vĩnh	1985	(32)	180/73	13	0	1	0
HV	12	Nguyễn Anh Tài	1996	(21)	168/67	5	0	1	0
TV	7	Võ Duy Nam	1985	(32)	168/67	5	0	0	0
TV	19	Lê Mạnh Dũng	1994	(23)	170/69	4	0	1	0
TV	24	Bùi Trần Kiệt	1994	(23)	168/58	7	0	1	0
TV	37	Nguyễn Hồng Việt	1989	(28)	177/72	7	0	1	0
TĐ	38	Nguyễn Trọng Phi	1991	(26)	176/68	9	0	0	0

Độ tuổi trung bình: Đội hình xuất phát: 29.0 / Toàn đội: 28.3

Trưởng đoàn: Lư Đình Tuấn — HLV trưởng: Alain Antoine Fiard